

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS - ST
Ngày 19 - 4 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Huệ và ông Phạm Quang Man

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/HSST - QĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Hồng T, sinh năm 1980 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 8, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Lê Thị H; vợ: Vũ Thị T; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 27/4/2018; bị tạm giữ từ ngày 13/01/2023, chuyển tạm giam từ ngày 19/01/2023 đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Bắc, sinh năm 1985; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/01/2023, Phạm Hồng T đi bộ từ chỗ ở đến khu vực cầu K thuộc tiểu khu L, thị trấn K, huyện T để mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp 01 người đàn ông không quen biết, T hỏi người này có biết chỗ nào bán ma túy không thì người này nói mua bao nhiêu, T trả lời mua năm trăm và lấy từ trong túi áo khoác đang mặc ra 500.000đ đưa cho người này, người này cầm tiền rồi lấy trong túi quần bỏ phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói giấy màu trắng đưa cho T rồi bỏ đi. T biết bên trong gói giấy màu trắng là ma túy nên cầm cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi tìm chỗ sử dụng. Khi T đi đến đoạn đường Phan Huy Ích thuộc tổ 8, phường T, thành phố P thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phối hợp với Công an phường T, thành phố P trên đường tuần tra, kiểm soát phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, T tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói

giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận là ma túy, cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa T về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Tại bản kết luận giám định số 43/KL - KTHS ngày 18/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,752g (ba phẩy bảy trăm năm mươi hai gam), loại: Heroin”.

Ngày 14/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Phạm Hồng T tại tổ 8, phường T, thành phố P. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS-PL ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố Phạm Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phạm Hồng T từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói, được niêm phong trong phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” số 43/KTHS.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Bị cáo Phạm Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 13/01/2023, tại tổ 8, phường T, thành phố P, Phạm Hồng T cất giữ trái phép 01 gói ma túy, khối lượng 3,752 gam loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phối hợp với Công an phường T, thành phố P phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Phạm Hồng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với Phạm Hồng T là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy, loại: Heroine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các tình tiết khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Phạm Hồng T, bị cáo xác định không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an thị trấn K, huyện T xác minh, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 47, 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt: Bị cáo Phạm Hồng T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 01 năm 2023.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại: Heroine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì mặt trước ghi: “Mẫu vật hoàn trả QT01” số: 43/KTHS.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ lập ngày 14/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Hồng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

